

Số: 05/2025/QĐCNHGT-DS

TP. Thái Nguyên, ngày 15 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của chị Bàn Thị L, sinh năm 1998. Nơi cư trú xóm C, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và anh Đỗ Văn K, sinh năm 1998. Nơi cư trú tổ C, phường T, thành phố T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 3 năm 2025, về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa chị Bàn Thị L và anh Đỗ Văn K

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bàn Thị L, sinh năm 1998;

Nơi cư trú xóm C, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Người bị kiện: Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1998

Nơi cư trú tổ C, phường T, thành phố T

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Hữu Q, sinh năm 1976. Nơi cư trú: xóm C, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2025, cụ thể:

- Anh Đỗ Văn K nhất trí trả cho chị Bàn Thị L số tiền **30.000.000** đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền bồi thường thiệt hại sức khỏe.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Huệ